

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2018/HSST**
Ngày 18-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Võ Hoàng Nghiệp**

Bà **Nguyễn Thị Thanh Huyền**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Đỗ Ngọc Mai Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hứa Thoại Khương** - Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/HSST ngày 16/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

Lê Thị Ngọc B, sinh năm: 1983, tại An Phú, An Giang, Nơi cư trú: ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Chỗ ở: ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: mua bán, trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên lâm; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ch, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1966; Chồng: Hà Văn Phước, sinh năm: 1980; có 01 con sinh năm 2002, nhân thân: chưa có phạm tội và bị xử phạt hành chính, Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2018 đến 12/7/2018.

Hà Văn P, sinh năm 1980 tại An Phú, An Giang, Nơi cư trú: ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Chỗ ở: ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: mua bán, trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn D8, sinh năm: 1938 và bà Trình Thị P, sinh năm: 1948; Vợ: Lê Thị Ngọc B,

sinh năm: 1983; có 01 con sinh năm 2002, nhân thân: chưa có phạm tội và bị xử phạt hành chính, Tiền án, tiền sự: Chưa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Lê Văn H (HCop), sinh năm 1989;

Trịnh Thị D, sinh năm 1975;

Thị Sa K (K), sinh năm 1976;

Cùng cư trú: ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Nguyễn Thị P T, sinh năm 1980; cư trú: ấp Sa Tô, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

Lê Văn L (), sinh năm 1981; cư trú: ấp Quốc Khánh, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

Tô Thị K, sinh năm 1958;

Nguyễn Thị L, sinh năm 1984;

Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1970;

Cùng cư trú: ấp Quốc Phú, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

Nguyễn Thị Đ, cư trú: ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 10/6/2018, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại xe bán trái cây của vợ chồng Lê Thị Ngọc B và Hà Văn P, tại ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang có đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề (loại số đầu, số lô hai con, số đá, số B) được thua bằng tiền. Sau khi tiếp nhận, lực lượng Công an huyện An Phú tiến hành kiểm tra, phát hiện Lê Thị Ngọc B cùng chồng là Hà Văn P đang bán số đề (loại số đầu, số lô hai con, số đá, số B đài Kiên Giang), khi phát hiện lực lượng Công an thì P nhanh chóng tẩu thoát, nên Công an huyện An Phú lập biên bản bắt giữ B cùng các tang vật,

Quá trình điều tra thì biết Lê Thị Ngọc B và Hà Văn P bán số đề (loại số đầu, số lô, số B, số đá) khoảng đầu năm 2017 tại xe buôn bán trái cây của B, P tại khu vực chợ Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú. Hàng ngày, B và P đến xe mua

bán trái cây để bán trái cây và ghi sổ để bán cho người dân quanh khu vực và người dân nơi khác đến đi chợ; người mua có thể mua sổ đề của Bích hoặc của Phước. Đến khoảng hơn 15 giờ cùng ngày, thì P sẽ giao lại các sổ bán được trong ngày lại cho B, để B tập hợp vô phôi và B giữ lại phôi đề chờ kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long mở thưởng vào khoảng 16 giờ 20 phút hàng ngày để theo dõi việc thắng thua mà chung chi tiền. Theo đó, quy ước mua bán sổ đề giữa B và P với người chơi được tính như sau: Số đầu và lô B (hai số cuối lô đặc biệt) tỷ lệ 1 trúng 90; Số lô tỷ lệ 1 trúng 80; theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long quy định có 18 lô, nhưng bán cho người chơi chỉ tính tiền 15 lô; Đối với số đá hình thức chơi 2 số cuối của 18 lô đá nhau tỷ lệ 1 trúng 700.

Ngày 10/6/2018, B và P bán sổ đề được tổng cộng 9.805.000 đồng, cụ thể như sau: B bán được 7.335.000 đồng (trong đó bán qua điện thoại là 3.300.000 đồng) và P bán được 2.470.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, sau khi Phước giao giấy tờ bán sổ đề trong ngày lại cho B, B tập hợp vô phôi đề thì bị lực lượng Công an huyện An Phú vào bắt quả tang B cùng tang vật, còn P đã chạy thoát.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-AP ngày 12/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Lê Thị Ngọc B và Hà Văn P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng vừa công bố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65, Điều 36 BLHS năm 2015,

Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc B với mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh Bạc”..

Xử phạt Hà Văn P 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh Bạc”.

Áp dụng Điều 47, 48 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015, để xử lý vật chứng

Các bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người liên quan đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng (người liên quan) vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, những người có liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Các bị cáo Lê Thị Ngọc B và Hà Văn P đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề và gom phôi số đề được thua bằng tiền đài Kiên Giang với số tiền 9.805.000 đồng.

[3] Căn cứ pháp luật, hành vi của các bị cáo Lê Thị Ngọc B và Hà Văn P đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố các bị cáo Lê Thị Ngọc B và Hà Văn P về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét về tính chất vụ án: Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ nhận thức nhưng vì muốn làm giàu nhanh mà không phải bỏ sức lao động, đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề để kiếm lợi. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, đã xâm phạm vào hoạt động quản lý hành chính và trật tự công cộng của nhà nước, gây tâm lý xấu trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến các gia đình có người thân thường xuyên mua số lô, số đề mà dẫn đến không lo làm ăn, ham mê cờ bạc, còn làm ảnh hưởng đến hạnh phúc của một số gia đình là nguyên nhân phát sinh các tội phạm về xâm phạm sở hữu tại địa phương, việc phạm tội của các bị cáo có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn các bị cáo cùng là người thực hành,

[6] Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc trong lúc lượng hình để đưa ra bản án nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[7] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ: Các Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, cả hai bị cáo là người cùng chung gia đình là vợ chồng, nhưng bị cáo B có hành vi bán số tiền nhiều hơn bị cáo P nên

hình phạt đối với bị cáo Bích sẽ cao hơn. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 58 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định như trên và xem xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù và cho hưởng án treo là phù hợp đối với bị cáo Bích và 01 năm cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phước cũng phù hợp, đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 BHLS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 58 BLHS năm 2015 để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) cây viết mực xanh; 01 (một) cây viết mực đỏ; 02 (hai) phoi số đề, đã qua sử dụng; 10 (mười) phoi số đề, chưa qua sử dụng; 01 (một) quyển tập học sinh, chưa qua sử dụng; 03 (ba) giấy đề cal;

Tịch thu sung quỹ:

01 (một) máy tính hiệu Casio; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V7, màu trắng hồng, số Imei 1: 866072038596518, số Imei 2: 866072038596500 (bên trong có sim 1: 01676585919; sim 2: 0943794947). 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen, số IMEI 1: 861276036603466; số IMEI 2: 861276036753469 bên trong gắn sim số 01664261157

Số tiền 9.805.000 đồng theo biên lai thu tiền ngày 12/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Phú

[9] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

[10] Về hình phạt bổ sung: chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 47, Điều 48, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65, Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Điểm d, khoản 1, Điều 12, Điểm f, khoản 1, Điều 23, Khoản 8 Điều 26, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Ngọc B và Hà Văn P cùng phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Lê Thị Ngọc B 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án 18/9/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quốc Thái giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **Hà Văn P 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Hà Văn P cho UBND xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo P trong thời gian chấp hành hình phạt.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) cây viết mực xanh; 01 (một) cây viết mực đỏ; 02 (hai) phôi số đề, đã qua sử dụng; 10 (mười) phôi số đề, chưa qua sử dụng; 01 (một) quyển tập học sinh, chưa qua sử dụng; 03 (ba) giấy đề cal;

Tịch thu sung quỹ:

01 (một) máy tính hiệu Casio; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V7, màu trắng hồng, số Imei 1: 866072038596518, số Imei 2: 866072038596500 (bên trong có sim 1: 01676585919; sim 2: 0943794947). 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen, số IMEI 1: 861276036603466; số IMEI 2: 861276036753469 bên trong gắn sim số 01664261157

Số tiền 9.805.000 đồng theo biên lai thu tiền ngày 12/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Phú

(Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú quản lý theo biên bản giao nhận ngày 13/7/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú).

Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Thị Ngọc B và Hà Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (18/9/2018), bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện An Phú;
- Thi hành án DS huyện An Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phong Phi